



GNTN Số: 06/QĐ - BDPTW

Hà Nội, ngày 09 tháng 1 năm 2015

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy chế chi tiêu nội bộ của Ban Điều phối Dự án TW  
Dự án Giảm nghèo khu vực Tây Nguyên

### GIÁM ĐỐC BAN ĐIỀU PHỐI DỰ ÁN TRUNG ƯƠNG

Căn cứ Quyết định số 1618/2013/QĐ-BKHĐT ngày 05/11/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc Thành lập Ban Điều phối dự án Trung ương Dự án Giảm nghèo khu vực Tây Nguyên (2013-2019);

Căn cứ Quyết định số 1879/2013/QĐ-BKHĐT ngày 11/12/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc phê duyệt Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Ban Điều phối dự án Trung ương Dự án Giảm nghèo khu vực Tây Nguyên (2013-2019);

Căn cứ Quyết định số 1504/QĐ-BKHĐT ngày 22/10/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc phê duyệt Sổ tay hướng dẫn thực hiện Dự án Giảm nghèo khu vực Tây Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 219/2009/TT-BTC ngày 19/11/2009 của Bộ Tài chính về việc quy định một số định mức chi tiêu áp dụng cho các dự án/chương trình sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và Thông tư số 192/2011/TT-BTC ngày 26/12/2011 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 219/2009/TT-BTC;

Theo đề nghị của Kế toán trưởng Ban Điều phối dự án Trung ương Dự án Giảm nghèo khu vực Tây Nguyên,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế chi tiêu nội bộ của Ban Điều phối dự án Trung ương Dự án Giảm nghèo khu vực Tây Nguyên.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2015.

**Điều 3.** Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong Ban Điều phối dự án Trung ương Dự án Giảm nghèo khu vực Tây Nguyên và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Lưu BDPTW.



Trần Ngọc Hùng

## QUY CHẾ

### Chi tiêu nội bộ của Ban Điều phối Dự án Trung ương Dự án Giảm nghèo khu vực Tây Nguyên

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-BĐPTW ngày 2015  
của Giám đốc Ban Điều phối dự án Trung ương)

## Chương I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, định mức chi tiêu của các nội dung sau:

- Chế độ tiền lương, tiền công và các khoản phụ cấp có tính chất lương;
- Chế độ công tác phí; chi hội nghị, đào tạo; chi các đoàn đi công tác nước ngoài; chi biên dịch, phiên dịch;
- Chế độ quản lý và sử dụng xe ô tô;
- Chế độ chi mua vật tư văn phòng.

2. Quy chế áp dụng trong quản lý chi tiêu nguồn kinh phí thực hiện Dự án Giảm nghèo khu vực Tây Nguyên (nguồn vốn vay ODA và vốn đối ứng từ ngân sách nhà nước) của Ban Điều phối Dự án Trung ương.

Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (sau đây gọi chung là cán bộ dự án) trong Ban Điều phối dự án Trung ương Dự án Giảm nghèo khu vực Tây Nguyên (sau đây gọi tắt là Ban ĐPTW) đều chịu sự điều chỉnh của Quy chế này.

#### **Điều 2. Mục đích thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ**

1. Tạo quyền chủ động cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các cá nhân khác trong cơ quan hoàn thành tốt nhiệm vụ;
2. Tạo sự thống nhất trong cách chi tiêu chung của Ban Điều phối dự án Trung ương;
3. Đảm bảo tài sản công được sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả;
4. Thực hiện tốt chủ trương của Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi tiêu ngân sách.

#### **Điều 3. Nguyên tắc xây dựng quy chế**

1. Không được vượt quá chế độ chi hiện hành do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định;
2. Phù hợp với hoạt động đặc thù của cơ quan;
3. Bảo đảm cho cơ quan và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các cá nhân liên quan hoàn thành nhiệm vụ được giao;



4. Bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho công chức, viên chức, người lao động, và các cá nhân có liên quan;

5. Mọi việc chi tiêu phải bảo đảm có đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp.

#### **Điều 4. Căn cứ xây dựng quy chế**

1. Chế độ, tiêu chuẩn định mức chi tài chính hiện hành của cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

2. Chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và đặc điểm tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao của Ban Điều phối dự án Trung ương Dự án giảm nghèo khu vực Tây Nguyên.

3. Kế hoạch tài chính được duyệt hàng năm.

## **Chương II**

### **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 5. Chế độ tiền lương, tiền công và các khoản phụ cấp có tính chất lương**

1. Chế độ tiền lương, tiền công và các khoản phụ cấp có tính chất lương được thực hiện theo Thông tư 219/2009/TT-BTC ngày 19/11/2009 của Bộ Tài chính Quy định một số định mức chi tiêu áp dụng cho các dự án/chương trình sử dụng nguồn vốn Hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và các văn bản thay thế, sửa đổi, bổ sung Thông tư này.

2. Chế độ nâng lương định kỳ cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

#### **Điều 6. Chế độ bảo hiểm, nghỉ phép**

1. Chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động tuyển dụng theo chế độ hợp đồng được áp dụng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Chế độ nghỉ phép hàng năm, nghỉ lễ tết, nghỉ việc riêng, nghỉ không hưởng lương, nghỉ ốm đau, thai sản... được áp dụng theo quy định tại Bộ Luật lao động 2012.

#### **Điều 7. Chế độ công tác phí**

Chế độ công tác phí được thực hiện theo các quy định tại Thông tư số 97/2010/TT- BTC ngày 06/7/2010 của Bộ Tài chính về việc Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; đồng thời, căn cứ đặc điểm tình hình hoạt động của Dự án Giảm nghèo khu vực Tây Nguyên, Ban ĐPTW quy định cụ thể một số điểm sau:

1. Trường hợp đi công tác bằng phương tiện máy bay

a. Đối tượng đi công tác được thanh toán tiền vé máy bay:

- Là cán bộ dự án được Lãnh đạo Ban cử đi công tác và trong Quyết định<sup>1</sup> có ghi rõ phương tiện di chuyển là máy bay.

---

<sup>1</sup> Theo mẫu ở Phụ lục 3